

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HIẾU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Hiếu Giang, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2026-2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HIẾU GIANG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 14/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết 01-NQ/ĐH ngày 24/8/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hiếu Giang lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh 6 tháng đầu năm 2025 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Bám sát nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 để xây dựng và tổ chức áp thực hiện. Khẳng định vai trò, vị thế của đơn vị hành chính mới; tổ chức lại không gian phát triển, tăng cường liên kết, huy động có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng xã Hiếu Giang đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế; tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm, tăng cường liên kết phát triển kinh tế với địa phương lân cận. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Huy động hiệu quả các nguồn lực, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp phát triển; đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân. Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, là yếu tố ưu tiên hàng đầu. Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người thành nguồn lực và động lực phát triển; đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, giảm nghèo bền vững; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng. Phát huy sức mạnh khối đại

đoàn kết toàn dân, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng - an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng xã phát triển mạnh về kinh tế, ổn định xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm: 8 -9 %;
- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 7,5%;
- Cơ cấu kinh tế: Nông - Lâm - Thủy sản: 15%; Thương mại - Dịch vụ: 40%; Công nghiệp - Xây dựng: 45%;
- Sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm 13.500 - 14.000 tấn; phân đầu 4.000 - 5.000 tấn lúa hữu cơ, tiền hữu cơ có liên kết bao tiêu sản phẩm;
- Ổn định diện tích lúa 2 vụ: 2.450 -2.500ha;
- Duy trì diện tích cây cao su: 1.400ha;
- Duy trì diện tích rừng trồng: 9.000 - 9.500ha, phân đầu 4.000 - 5.000ha có chứng chỉ FSC.

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 là 8,0-8,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 138% so với năm 2025;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 2%;
- Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, trước hạn 100%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên 80%;
- Duy trì 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có trên 50% trường đạt chuẩn mức 2; Hoàn thành phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ từ 3 - 5 tuổi đến năm 2030;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên 98%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội 60%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 90%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ 75%. Hàng năm tạo việc làm mới cho 500-600 lao động;
- Hoàn thành xây dựng xã nông thôn mới nâng cao; trên 90% thôn, bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu mức 1 trở lên; 100% thôn, bản đạt chuẩn văn hóa.

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Duy trì tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh 100%. Tăng tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch trên 80%;
- Tỷ lệ thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt 100 %;
- Tỷ lệ che phủ rừng: 47 - 48%.

d) Các chỉ tiêu quốc phòng – an ninh

- Không để các vụ việc mất an ninh trật tự ở cơ sở chuyển hóa thành các vụ việc phức tạp về an ninh quốc gia trong mọi tình huống; 100% hồ sơ hộ tịch, quản lý cư trú thực hiện trên nền tảng số quốc gia; ít nhất 50% số thôn, bản trong sạch về ma túy.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả 03 đề án: “Xây dựng xã Nông thôn mới theo hướng hiện đại”; “Phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch”; “Phát triển nông nghiệp hữu cơ và cây con chủ lực”.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phù hợp với vị trí việc làm; đủ năng lực, uy tín. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

- Kêu gọi, quảng bá mọi tiềm năng để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư trên các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Hoàn thiện quy hoạch xã, thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch, chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển cụm công nghiệp, logistics, gắn với các trục giao thông quan trọng; phát triển nông nghiệp hàng hóa ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân thúc đẩy nâng cao chất lượng xây dựng NTM.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, phù hợp trên các lĩnh vực; cung cấp dịch vụ công, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

4. Giải pháp chủ yếu

a) Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới hiện đại; đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững; Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu:

Tiếp tục đầu tư chuyển đổi loại hình sản xuất theo hướng gia tăng trên đơn vị diện tích; hình thành các vùng sản xuất tập trung liên kết chuỗi giá trị, tập trung nhằm áp dụng hiệu quả các yếu tố sản xuất công nghệ cao gắn với đổi mới hình thức hợp tác sản xuất. Xây dựng các giải pháp về liên doanh, liên kết trong sản xuất, chế biến, xây dựng thương hiệu. Chuyển đổi cây trồng, mùa vụ theo hướng tăng hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng các sản phẩm đặc trưng gắn nhãn OCOP. Phấn đấu đến năm 2030 có thêm 3 - 4 sản phẩm đạt 3 sao trở lên. Phát

triển các vùng chăn nuôi tập trung, phát triển theo hướng trang trại, gia trại, gắn với an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ, phát triển rừng. Nâng cao hiệu quả rừng trồng bằng giống chất lượng cao và quy trình sản xuất rừng gỗ lớn, rừng có chứng chỉ FSC.

Tiếp tục duy trì, phong trào chỉnh trang nông thôn, thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, tập trung nâng cao và hoàn thiện các tiêu chí theo hướng thực chất, bền vững. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở kết hợp với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục huy động, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, cải tạo cảnh quan, môi trường đồng bộ, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần và sinh hoạt của người dân. Phần đầu đến năm 2030, toàn xã có trên 90% thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu mức 1 trở lên, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Đẩy mạnh thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ; Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, tăng thu ngân sách địa phương; Quản lý chặt chẽ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường:

Hoàn chỉnh quy hoạch chung xã để sớm được tích hợp vào quy hoạch tỉnh, bảo đảm tính kết nối vùng, liên vùng, đồng bộ. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng các Cụm Công nghiệp. Kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư hoàn thiện các cụm công nghiệp theo hướng BOT. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững; khuyến khích mở rộng các loại hình thương mại, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải, kho bãi và trung tâm thương mại gắn với trục giao thông như Quốc lộ 1A, Quốc lộ 9, cao tốc Bắc - Nam, Cụm thương mại - dịch vụ Cam Hiếu. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại. Hoàn thiện các quy hoạch sử dụng đất cho các khu thương mại, dịch vụ... Khuyến khích phát triển nghề truyền thống; gắn sản xuất với đào tạo nghề và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

Tăng cường đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu. Công khai quy hoạch để kêu gọi, thu hút đầu tư. Đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực; có giải pháp tăng thu, truy thu phù hợp và hiệu quả. Thực hiện chi ngân sách đúng quy định; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống thất thoát, tiêu cực, lãng phí. Tranh thủ tối đa và đề xuất hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án trọng điểm trên địa bàn, đặc biệt công tác GPMB dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam đi qua xã Hiếu Giang.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên; phát triển bền vững gắn với phòng ngừa tác động xấu đối với môi trường. Chủ động thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác quản lý về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp trong bảo vệ môi

trường và ý thức phân loại rác tại nguồn. Tập trung tối đa nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các cụm công nghiệp, làng nghề và các khu dân cư tập trung. Điều chỉnh quy hoạch chăn nuôi phù hợp yêu tố môi trường. Ưu tiên các dự án ứng dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước, hướng đến ứng dụng công nghệ số và GIS trong quản lý.

c) Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh của doanh nghiệp:

Triển khai các giải pháp để cụ thể hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Chương trình hành động số 163-KH/TU, ngày 14/6/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW. Khai thông mọi nguồn lực; có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện để kinh tế tư nhân hoạt động và mở rộng quy mô sản xuất. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng thực chất, bền vững. Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, các cơ sở sản xuất kinh doanh đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp chế biến, thương mại - dịch vụ nhất là các khâu chế biến và bảo quản sau thu hoạch, góp phần hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ bền vững.

d) Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao, thông tin, tuyên truyền:

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”; duy trì 38/38 thôn đạt chuẩn thôn văn hoá; tỷ lệ gia đình văn hóa trên đạt trên 98%. Ưu tiên đầu tư chuẩn hóa các thiết chế văn hóa, hệ thống thông tin, truyền thông ngày càng đồng bộ và hiện đại. Chú trọng bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn gắn với duy trì, phát triển các lễ hội truyền thống; thu hút đầu tư vào các mô hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

e) Ưu tiên phát triển Khoa học – Công nghệ, Công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin mới, khí thế mới; đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ số; xây dựng công dân số, gia đình số, thôn thông minh. Thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP của chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng vị trí việc làm gắn với biên chế đội ngũ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Tổ chức thành công công tác bầu cử Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026- 2031, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tiếp tục cải thiện và nâng cao các Chỉ số CCHC: PAR Index, PAPI, SIPAS, PCI trên địa bàn xã. Đơn giản

hóa quy trình, thủ tục; cụ thể hóa trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong CCHC. Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, phần đầu tỷ lệ giải quyết hồ sơ, TTHC đúng hạn và trước hạn đạt 100%, Tỷ lệ số hóa, thanh toán trực tuyến 100%, không có phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC.

g) Nâng cao chất lượng công tác Giáo dục & Đào tạo, duy trì trường chuẩn quốc gia; Đảm bảo an sinh xã hội, chính sách xã hội, tạo việc làm; Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tốt công tác dân số- kế hoạch hóa gia đình:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển. Tổ chức sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học, đổi mới phương pháp dạy và học. Duy trì bền vững tiêu chí phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Đẩy mạnh xã hội hóa và nâng cao hiệu quả đầu tư, phát triển nguồn nhân lực số; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy và học. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Tiếp tục xây dựng trường học an toàn; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Duy trì 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, phần đầu có trên 50% trường đạt chuẩn quốc gia mức 2.

Tăng cường chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm; hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động. Triển khai hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, bình đẳng giới, thanh niên, phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” trong tình hình mới; quan tâm ưu tiên phát triển đồng bộ về nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị cho trạm y tế cấp xã. Nâng cao năng lực y tế dự phòng, chất lượng khám và điều trị bệnh; lồng ghép các chương trình nâng cao chất lượng dân số với chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Tăng cường các biện pháp bảo đảm ATVSTP; Tập trung tối đa nguồn lực, giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT; phần đầu tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 98%.

h) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc gắn với nhiệm vụ phát triển KT-XH. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Chủ động nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, dứt điểm ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng” về an ninh trật tự. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy, tội phạm tệ nạn cờ bạc...Tổ chức tốt công tác Phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sẵn sàng các phương án ứng phó với các tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh tại khu vực;
- TT Đảng ủy, TT. HĐND, UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng chuyên môn; Tổ chức hành chính thuộc xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hương